

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5949/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thương mại quốc tế
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 8693/TTr-SCT ngày 20 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thương mại quốc tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2024.

Bãi bỏ nội dung công bố cho các thủ tục có thứ tự A.A1.IV.8, A.A1.IV.9, A.A1.IV.12, A.A1.IV.13 tại danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5949/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở Công Thương

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Đối với trường hợp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500m² đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài Trung tâm thương mại: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	Sở Công Thương	Không	- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Quyết định số 01/QĐ-BCT ngày 11 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	Đối với trường hợp điều chỉnh tăng diện tích đến dưới 500m ² đối với cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) đặt ngoài Trung tâm thương mại Điều chỉnh TTHC: - Trình tự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 20 ngày làm việc giảm còn 10 ngày làm việc. - Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.
2	Cấp giấy phép lập cơ sở bán	48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Sở Công	Không		Đối với trường hợp Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	sơ hợp lệ. <i>Đối với trường hợp Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100m2 không nằm trong trung tâm thương mại: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	Thương		- Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh chủ thể thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đã được quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP để thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy phép lập cơ sở bán lẻ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.	ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100m2 không nằm trong trung tâm thương mại Điều chỉnh TTHC: - Trình tự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 48 ngày làm việc giảm còn 35 ngày làm việc. - Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.
3	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Đối với trường hợp cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa</i>	Sở Công Thương	Không		Đối với trường hợp cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ (bao gồm cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500m2; Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	kinh tế (ENT)	<i>hàng tiện lợi, siêu thị mini) được lập trong trung tâm thương mại và có diện tích dưới 500m²; Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m² đặt ngoài trung tâm thương mại: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>			Minh.	(không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 500 m ² đặt ngoài trung tâm thương mại Điều chỉnh TTHC: - Trình tự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 20 ngày làm việc giảm còn 10 ngày làm việc. - ố lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.
4	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa	48 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Đối với trường hợp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại</i>	Sở Công Thương	Không		Đối với trường hợp điều chỉnh tăng diện tích đối với cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất (không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100m ² , không nằm trong Trung tâm thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	hàng tiện lợi, siêu thị mini	<i>hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini) có diện tích dưới 100m², không nằm trong Trung tâm thương mại: 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>				Điều chỉnh TTHC: - Trình tự thực hiện: không lấy ý kiến Bộ Công Thương. - Thời gian giải quyết: từ 48 ngày làm việc giảm còn 35 ngày làm việc. - Số lượng hồ sơ: từ 02 bộ giảm thành 01 bộ.